

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 259/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 06 năm 2024 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2920/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành danh mục Đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và điều chỉnh danh mục Đề án, dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 tại Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1828/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc phê duyệt Đề án “Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030” và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Đề án “Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030”, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, đưa Đà Nẵng trở thành địa phương tiên phong trong chuyển đổi kinh tế tuần hoàn trên cơ sở ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần xây dựng thành phố hiện đại, phát triển bền vững, hiện thực hóa mục tiêu của Đại hội Đảng bộ Đà Nẵng nhiệm kỳ 2025-2030.

- Tập trung nghiên cứu, phát triển, chuyển giao ứng dụng công nghệ trong sản xuất với 10 nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên (bao gồm: Quản lý và tiết kiệm năng lượng; Tuần hoàn vật liệu và sản phẩm; Xử lý, tái sử dụng nước và hóa chất; Kiểm soát và giảm phát thải; Quản lý vòng đời và minh bạch dữ liệu; Vật liệu và linh kiện tuần hoàn cho công nghiệp chế biến - chế tạo; Vật liệu xây dựng và bao bì xanh; Tái chế trong dệt may - da giày; Sinh học nông nghiệp và công nghiệp; Tiết kiệm năng lượng và xử lý chất thải).

- Nâng cao nhận thức, khuyến khích, huy động nguồn lực, phát huy vai trò của doanh nghiệp trong chuyển đổi kinh tế tuần hoàn.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tập trung phát triển, chuyển giao, ứng dụng, cải tiến các công nghệ, sản phẩm thuộc 10 nhóm công nghệ ưu tiên tại ít nhất 200 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp ưu tiên và công nghiệp hỗ trợ.

- Trên 100 doanh nghiệp được hỗ trợ xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế (như: ISO 50001, ISO 14000, ISO 22000, ISO 14064, ISO 17741, ISO 17743, ISO 45001,...).

- Trên 50 tài sản trí tuệ thuộc 10 nhóm công nghệ ưu tiên được hỗ trợ đăng ký, khai thác để thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Trên 500 kỹ sư, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý trong các tổ chức, doanh nghiệp được tập huấn, đào tạo về quản trị công nghệ, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ,... phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Nghiên cứu xây dựng, triển khai Bộ chỉ số kinh tế tuần hoàn Đà Nẵng.

- Nghiên cứu, rà soát đề xuất, bổ sung chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn; hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm xanh, sản phẩm tiết kiệm năng lượng; thúc đẩy hợp tác công tư về ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ chuyển đổi kinh tế tuần hoàn.

b) Hỗ trợ thúc đẩy ứng dụng, chuyển giao công nghệ, áp dụng kinh tế tuần hoàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nghiên cứu tổng hợp, cung cấp thông tin phục vụ phát triển thị trường cho sản phẩm tiết kiệm năng lượng, sản phẩm xanh (tập trung vào 10 nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên).

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn (tập trung vào 10 nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên).

- Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố, trong đó có hoạt động hỗ trợ nghiên cứu và triển khai, chuyển giao công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, tiết kiệm năng lượng.

- Hỗ trợ đăng ký, khai thác tài sản trí tuệ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Ứng dụng blockchain hoặc hệ thống truy vết số quản lý vòng đời sản phẩm; theo dõi rác thải, tái chế.

- Xây dựng bản đồ GIS quản lý theo thời gian thực về phát sinh chất thải, nhu cầu tái chế.

- Thực hiện chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch phục vụ chuyển đổi kinh tế tuần hoàn.

- Xây dựng, đánh giá, cập nhật cơ sở dữ liệu về trình độ công nghệ, năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Hỗ trợ, tư vấn các giải pháp kiểm soát và giảm phát thải: thực hiện kiểm kê khí nhà kính; xây dựng kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính; hỗ trợ chuẩn bị tham gia thị trường tín chỉ carbon (đánh giá và tính toán dấu chân carbon, xây dựng lộ trình giảm dấu chân carbon gắn với kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính; tích hợp dấu chân carbon vào quản lý năng lượng, hỗ trợ xây dựng và chuẩn hóa hồ sơ kỹ thuật cho các dự án có tiềm năng tạo tín chỉ carbon; đề xuất lộ trình và điều kiện cần thiết để các doanh nghiệp, cơ sở từng bước tham gia thị trường tín chỉ carbon trong nước..) cho doanh nghiệp, các ngành, lĩnh vực giúp giảm phát thải khí nhà kính hướng đến mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 (Net Zero).

- Hỗ trợ, tư vấn giải pháp ứng dụng, đổi mới chuyển giao công nghệ tiết kiệm năng lượng: Thực hiện tối ưu hóa vận hành (BMS, EMS, IoT, số hóa dữ liệu năng lượng) và tối ưu hóa hệ thống sử dụng năng lượng (hệ thống lò hơi, hệ thống lạnh, hệ thống khí nén, hệ thống bơm...), đánh giá hiệu quả năng lượng và xây dựng báo cáo khả thi triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm giảm suất tiêu hao năng lượng trong sản xuất, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính.

- Hỗ trợ đổi mới và áp dụng giải pháp quản lý tiên tiến: Hướng dẫn xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý năng lượng, quản lý phát thải khí nhà kính tại cơ sở, doanh nghiệp (như ISO 50001, ISO 14000, ISO 22000, ISO 14064, ISO 17741, ISO 17743, ISO 45001, quản lý nhu cầu năng lượng (DSM)...).

- Tổ chức các hoạt động tìm kiếm, giới thiệu công nghệ và kết nối, ứng dụng, chuyển giao công nghệ thông qua các sự kiện, hội thảo, tập huấn.

c) Phát triển nguồn nhân lực

- Khuyến khích, thúc đẩy, hỗ trợ xây dựng, tích hợp, lồng ghép, triển khai các hoạt động bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tuần hoàn, công nghệ sạch, quản trị năng lượng, kiểm toán năng lượng, năng lượng tái tạo, tái chế chất thải, quản lý phát thải carbon doanh nghiệp,... cho học sinh, sinh viên trường đại học, cao đẳng, cấp học phổ thông.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản trị công nghệ, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, mô hình quản lý về tiết kiệm năng lượng, quản trị năng lượng, kiểm toán năng lượng, năng lượng tái tạo, tái chế chất thải, quản lý phát thải carbon doanh nghiệp, áp dụng các tiêu chuẩn ISO 50001, ISO 14001, ISO 22000, ISO 14064, ISO 17741, ISO 17743... cho doanh nghiệp, tổ chức phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ khoa học và công nghệ, kỹ sư, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý, công chức, viên chức... về các mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn ở trong nước và quốc tế theo các chương trình bồi dưỡng, học tập, trao đổi ngắn hạn hoặc học tập kinh nghiệm, tham dự các sự kiện, hội nghị, hội thảo, chương trình kết nối, xúc tiến thương mại, triển lãm... tại một số quốc gia có trình độ, kinh nghiệm, mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế tuần hoàn.

d) Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tôn vinh, khen thưởng

- Xây dựng, phổ biến, lan tỏa các sản phẩm truyền thông về phát triển, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.

- Xây dựng, phổ biến các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền về tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo phổ biến, hướng dẫn áp dụng các công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến cho tổ chức,

doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn và các sự kiện liên quan đến phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Tuyên truyền, phổ biến các chính sách của thành phố về đổi mới sáng tạo, phổ biến các giải pháp, kỹ thuật công nghệ mới để thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ kinh tế tuần hoàn.

- Tổng kết tình hình thực hiện Đề án; tôn vinh, khen thưởng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

đ) Hợp tác quốc tế

- Thúc đẩy chuyển giao các công nghệ mới, tiên tiến từ các nước phát triển, ưu tiên các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường, có tiềm năng ứng dụng lan tỏa tại các doanh nghiệp trong nước, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp hợp tác với các tổ chức khoa học và công nghệ, cá nhân và doanh nghiệp nước ngoài trong tiếp cận, nhận chuyển giao, hấp thụ và phát triển công nghệ, tham gia các triển lãm, hội chợ công nghệ và thiết bị ở nước ngoài.

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện dự kiến: **20.450.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai mươi tỷ, bốn trăm năm mươi triệu đồng*). Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

b) Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện Đề án được bảo đảm từ các nguồn: Ngân sách nhà nước (chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước); kinh phí từ các tổ chức, doanh nghiệp; tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định này thực hiện theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

- Đối với nhiệm vụ giao cho các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan, hằng năm tại thời điểm xây dựng dự toán căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền để triển khai nhiệm vụ.

- Các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan chủ động thu hút, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để triển khai nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Đề án; theo dõi, tổng hợp kết quả, báo cáo UBND thành phố.

b) Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt kinh phí triển khai thực hiện Đề án.

c) Tổ chức quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng thuộc Đề án theo quy định.

d) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất điều chỉnh trong quá trình thực hiện Đề án, báo cáo UBND thành phố xem xét quyết định.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp theo Phụ lục đính kèm.

2. Sở Tài chính

a) Tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hàng năm, căn cứ Đề án được phê duyệt, chủ trương phê duyệt của cấp có thẩm quyền, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền quyết định kinh phí thực hiện theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách đảm bảo theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành khác có liên quan.

b) Bố trí kinh phí, hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính theo quy định.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp theo Phụ lục đính kèm.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương

a) Đối với các nhiệm vụ sử dụng kinh phí từ nguồn chi sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tại thời điểm xây dựng dự toán hàng năm, căn cứ chủ trương phê duyệt của cấp có thẩm quyền, các sở, ban, ngành, địa phương đề xuất nhiệm vụ và dự toán chi tiết gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu trong việc tham gia, hỗ trợ, phối hợp tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

c) Thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp theo Phụ lục đính kèm.

4. Các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm doanh nghiệp, hội/hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố

a) Chủ động xác định nhu cầu, nắm bắt xu hướng công nghệ, đề xuất và tham gia triển khai các giải pháp tăng cường phát triển, chuyển giao, ứng dụng công nghệ trong sản xuất với 10 nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên để chuyển đổi kinh tế tuần hoàn.

b) Tăng cường công tác tự đào tạo, tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn để nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ chuyển đổi kinh tế tuần hoàn.

5. Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng, Cổng Thông tin điện tử thành phố

Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của xã hội và quảng bá hoạt động phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT TU, TT HĐND, UBND TP (b/c);
- BTV ĐU UBND TP (b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- BCĐ TP thực hiện NQ số 57-NQ/TW (b/c);
- VP TU - CQ TT BCĐ 57 TP;
- CPVP, các Phòng CV;
- Lưu: VT, SKHCN (Ng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

[illegible]

1	Nghiên cứu tổng hợp, cung cấp thông tin phục vụ phát triển thị trường cho sản phẩm tiết kiệm năng lượng, sản phẩm xanh (tập trung vào 10 nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	200	200	200	200	200	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH&CN và TCĐLCL.
2	Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn (tập trung vào 10 nhóm công nghệ, sản phẩm ưu tiên).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học, các đơn vị có liên quan.						Thực hiện theo quy định về triển khai nhiệm vụ KH&CN, đổi mới sáng tạo. Kinh phí cụ thể từng nhiệm vụ được xác định và thực hiện theo quy định.

3	Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố, trong đó có hoạt động hỗ trợ nghiên cứu và triển khai, chuyển giao công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường, tiết kiệm năng lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học, các đơn vị có liên quan.						Thực hiện theo Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của HĐND thành phố ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
4	Hỗ trợ đăng ký, khai thác tài sản trí tuệ nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học, các đơn vị có liên quan.						Thực hiện theo Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2030 (Phê duyệt tại QĐ số 3026/QĐ-UBND ngày 17/12/2025).
5	Ứng dụng blockchain hoặc hệ thống truy vết số quản lý vòng đời sản phẩm; theo dõi rác thải, tái chế.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan						Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
6	Xây dựng bản đồ GIS quản lý theo thời gian thực về: phát sinh chất thải; nhu cầu tái chế.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan						Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

7	Thực hiện chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan						Kinh phí sự nghiệp kinh tế của ngành Công Thương.
8	Thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng sạch phục vụ chuyển đổi kinh tế tuần hoàn.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan						Kinh phí sự nghiệp kinh tế của ngành Công Thương.
9	Xây dựng, đánh giá, cập nhật cơ sở dữ liệu về trình độ công nghệ, năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	250	500	500	500	500	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KHCN và TCĐLCL.
10	Hỗ trợ, tư vấn các giải pháp kiểm soát và giảm phát thải: thực hiện kiểm kê khí nhà kính; xây dựng kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính; hỗ trợ chuẩn bị tham gia thị trường tín chỉ carbon (đánh giá và tính toán dấu chân carbon, xây dựng lộ trình giảm dấu chân carbon gắn với kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính; tích hợp dấu chân carbon vào quản lý năng lượng, hỗ trợ xây dựng và chuẩn hóa hồ sơ kỹ thuật cho các dự	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan	300	500	600	700	800	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KHCN và TCĐLCL.

	án có tiềm năng tạo tín chỉ carbon; đề xuất lộ trình và điều kiện cần thiết để các doanh nghiệp, cơ sở từng bước tham gia thị trường tín chỉ carbon trong nước..) cho doanh nghiệp, các ngành, lĩnh vực giúp giảm phát thải khí nhà kính hướng đến mục tiêu đạt mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 (Net Zero).								
11	Hỗ trợ, tư vấn giải pháp ứng dụng, đổi mới chuyên giao công nghệ tiết kiệm năng lượng: thực hiện tối ưu hóa vận hành (BMS, EMS, IoT, số hóa dữ liệu năng lượng) và tối ưu hóa hệ thống sử dụng năng lượng (hệ thống lò hơi, hệ thống lạnh, hệ thống khí nén, hệ thống bơm...), đánh giá hiệu quả năng lượng và xây dựng báo cáo khả thi triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, nhằm giảm suất tiêu hao năng lượng trong sản xuất, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính.	Sở Khoa học và Công nghệ,	Các Sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan	500	600	700	800	1000	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Kinh phí từ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, chương trình hỗ trợ khác của Trung ương; từ dự án, chương trình được tài trợ. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH-CN và TCĐLCL.

12	Hỗ trợ đổi mới và áp dụng giải pháp quản lý tiên tiến: Hướng dẫn xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý năng lượng, quản lý phát thải khí nhà kính tại cơ sở, doanh nghiệp (như ISO 50001, ISO 14000, ISO 22000, ISO 14064, ISO 17741, ISO 17743, ISO 45001, quản lý nhu cầu năng lượng (DSM)...).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp, các đơn vị có liên quan	300	300	300	300	300	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Kinh phí từ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, chương trình hỗ trợ khác của Trung ương; từ dự án, chương trình được tài trợ. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH-CN và TCĐLCL.
13	Tổ chức các hoạt động tìm kiếm, giới thiệu công nghệ, kết nối, ứng dụng, chuyển giao công nghệ thông qua các sự kiện, hội thảo, tập huấn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	200	200	200	300	300	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Kinh phí từ Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, chương trình hỗ trợ khác của

									Trung ương; từ dự án, chương trình được tài trợ. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH-CN và TCĐLCL.
III NHÓM GIẢI PHÁP TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC									
1	Khuyến khích, thúc đẩy, hỗ trợ xây dựng, tích hợp, lồng ghép, triển khai các hoạt động bồi dưỡng kiến thức về kinh tế tuần hoàn, công nghệ sạch, quản trị năng lượng, kiểm toán năng lượng, năng lượng tái tạo, tái chế chất thải, quản lý phát thải carbon doanh nghiệp,... cho học sinh, sinh viên trường đại học, cao đẳng, cấp học phổ thông.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Viện, trường, các doanh nghiệp các cơ quan, đơn vị liên quan.	100	100	200	200	200	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH-CN và TCĐLCL.
2	Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản trị công nghệ, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, mô hình quản lý về tiết kiệm năng lượng, quản trị năng lượng, kiểm toán năng lượng, năng lượng tái tạo, tái chế công nghiệp, quản lý carbon doanh nghiệp, áp dụng các tiêu chuẩn ISO 50001, ISO 14001,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	200	200	200	300	300	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng

	ISO 22000, ISO 14064, ISO 17741, ISO 17743... cho doanh nghiệp, tổ chức phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn.								KHCN và TCĐLCL.
3	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ khoa học và công nghệ, kỹ sư, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý, công chức, viên chức... về các mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn ở trong nước và quốc tế theo các chương trình bồi dưỡng, học tập, trao đổi ngắn hạn hoặc học tập kinh nghiệm, tham dự các sự kiện, hội nghị, hội thảo, chương trình kết nối, xúc tiến thương mại, triển lãm... tại một số quốc gia có trình độ, kinh nghiệm, mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế tuần hoàn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	200	300	300	400	500	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KHCN và TCĐLCL.
IV NHÓM GIẢI PHÁP TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN KIẾN THỨC, TÔN VINH KHEN THƯỞNG									
1	Xây dựng, phổ biến, lan tỏa các sản phẩm truyền thông về phát triển, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi Trường và các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	200	200	200	200	200	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KHCN và TCĐLCL

2	Xây dựng, phổ biến các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền về tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan						Kinh phí sự nghiệp kinh tế của ngành Công Thương.
3	Tổ chức các hội nghị, hội thảo phổ biến, hướng dẫn áp dụng các công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến cho tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn và các sự kiện liên quan đến phát triển kinh tế tuần hoàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	200	200	200	300	300	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH-CN và TCĐLCL
4	Tuyên truyền, phổ biến các chính sách của thành phố về đổi mới sáng tạo, phổ biến các giải pháp, kỹ thuật công nghệ mới để thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ kinh tế tuần hoàn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan	100	100	100	100	100	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung tâm Ứng dụng KH-CN và TCĐLCL
5	Tổ chức hội nghị tổng kết tình hình thực hiện Đề án; tôn vinh, khen thưởng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có thành tích tiêu biểu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan					200	Kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng giao về Trung

[illegible]